

BẢNG CHỨNG LOẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG

STT	Hạng mục	Chủng loại vật tư	Hình ảnh minh họa
I. Vật liệu xây dựng phần thô			
1	Xi măng bê tông	Hà Tiên/Insee/Nghi Sơn hoặc tương đương	
2	Xi măng xây tô	Hà Tiên/Insee/Nghi Sơn hoặc tương đương	
3	Sắt - thép xây dựng	CB300 (Việt Nhật/ Pomina/Hòa Phát hoặc tương đương)	
4	Bê tông	Thương phẩm M250	
5	Cát xây	Cát vàng hạt trung	
6	Cát bê tông	Cát vàng hạt lớn	
7	Đá 1x2	Đá xanh, xám loại 1	

8	Đá 4x6	Đá xanh, xám loại 1	
9	Đá mi	Đá mi sàng	
10	Gạch xây tường	Gạch Tuynel nung loại 1 Đồng Nai/Bình Dương. Gạch cháy cho các công tác xây coffa móng.	
II. Vật liệu phần MEP (hệ thống điện, nước,...)			
1	Ống thoát nước	Ống PVC Bình Minh	
2	Ống cấp nước lạnh	Ống PPR Bình Minh	
3	Ống cấp nước nóng	Ống PPR Bình Minh	
4	Dây điện	Cadivi /Lion hoặc tương đương	
5	Ống luồn dây điện âm sàn và âm tường	Nano/Sino	
6	Phụ gia chống thấm	Sika/Terraco	
7	Dây internet cat6e, dây điện thoại, TV	Nano/Commscope	

Báo giá này áp dụng cho:

- Nhà phố một mặt tiền có tổng diện tích xây dựng $\geq 350 \text{ m}^2$ (trong đó, mỗi sàn có diện tích $\geq 70 \text{ m}^2$), (chênh lệch diện tích mỗi 50 m^2 . thì đơn giá chênh lệch 50.000 đồng/m^2).
- Nhà phố có bề rộng đường trước nhà $< 3\text{m}$ hoặc đường cấm ô tô tải (phải cấp VLXD bằng xe lôi, ba gác), nhà biệt thự - lâu đài (PH sẽ khảo sát trực tiếp để có báo giá với đơn giá tốt nhất dành cho Quý khách hàng).

Báo giá này chưa bao gồm:

- Đất san lấp nâng nền cho nhà cao hơn 300 mm
- Cọc ép bê tông, cọc khoan nhồi, cừ tràm gia cố nền đất, cừ Larsen - cừ chắn đất và các hệ giằng gia cố nền trệt đổ bê tông toàn khối, xây tường đôi (300mm)
- Hệ thống chống sét, hệ thống điện chia line CB tép, hệ thống cọc đồng - dây TE.

******Bảng giá trên chỉ mang tính chất tham khảo, chưa áp dụng các chính sách ưu đãi của công ty. Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi để nhận được báo giá với giá cả ưu đãi nhất.***